

Số: 18 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 15/01/2013 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên.

1.2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị,



công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật...); nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Tư pháp tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tổng kết trên phạm vi toàn tỉnh, Sở Nội vụ hướng dẫn công tác khen thưởng tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Các Sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Ủy ban MTTQ) và tổ chức thành viên của Mặt trận, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tổng kết trong phạm vi cơ quan, ngành, địa phương theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2019 đối với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết vào tháng 6/2019.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Tư pháp tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tổng kết trên phạm vi toàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tổng kết trên phạm vi quản lý. Sở Nội vụ hướng dẫn công tác khen thưởng tổng kết thực tiễn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2019 đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng kết vào tháng 6/2019.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 15/01/2013 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường truyền thông, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan (các cơ quan được giao nhiệm vụ theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 10/11/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021)

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì:

+ Các Sở, ban, ngành thực hiện đối với các Luật và văn bản hướng dẫn thi hành thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình được thông qua hoặc có hiệu lực thi hành trong năm 2018, 2019 hoặc có nội dung được dư luận quan tâm, cần định hướng dư luận xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Đánh giá, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương và hợp tác quốc tế về các lĩnh vực công tác này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 10/11/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, các Chương trình phối hợp và các Đề án về PBGDPL; phát huy vai trò cơ quan Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối kế hoạch và kinh phí thực hiện chương trình, đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2.2. Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018 - 2021”, tập trung trọng tâm vào xây dựng Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật; Tủ sách pháp luật điện tử; khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật;

đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin PBGDPL của các Sở, ban, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

2.3. Tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các Sở, ban, ngành, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, tổ chức pháp chế các Sở, ban, ngành là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL; cơ quan Tư pháp, cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng PBGDPL cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng các cấp.

2.4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh và của các ngành, trong đó tập trung vào các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2018 và năm 2019; các văn bản pháp luật được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo Luật, Pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á - Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; điều ước về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Tư pháp chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai phổ biến đối với các văn bản mà các

Bộ, ngành Trung ương không hướng dẫn hoặc không giao nhiệm vụ cụ thể đơn vị chủ trì và chủ trì việc tổ chức triển khai các văn bản do Bộ Tư pháp hướng dẫn.

+ Các Sở, ban, ngành chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai các văn bản thuộc chức năng quản lý nhà nước hoặc tham gia quản lý nhà nước của mình (theo bản phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Kế hoạch này)

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai trên phạm vi địa bàn quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên tổ chức phản ánh kịp thời việc tổ chức triển khai việc phổ biến tuyên truyền các văn bản pháp luật theo nội dung của kế hoạch này, đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp luật trên các chuyên mục hiện có

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.5. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện trong phạm vi, trách nhiệm quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 30/11/2019.

2.6. Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương và tổ chức chức đánh giá trên phạm vi toàn tỉnh.

- Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đánh giá trong phạm vi, trách nhiệm quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Quán triệt, tập huấn và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

2.8. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên sâu gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật (sau khi được Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành và cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.9. Thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), Ủy ban nhân dân cấp huyện theo trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì:

+ Các cơ quan quản lý đối tượng đặc thù (Ban Dân tộc, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã).

+ Sở Tư pháp tham mưu cho Hội đồng PHPGDPL tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chung.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ; Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh; Hội người khuyết tật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo pháp luật và các quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban dân tộc tỉnh, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban MTTQ tỉnh; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan đến các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo quy định theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4.2. Theo dõi, hướng dẫn, triển khai giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn chung trên phạm vi toàn tỉnh và tổ chức triển khai trong lĩnh vực thuộc ngành.

+ Các Sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai trong phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2019 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp trước ngày 01/3/2019 (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Sở Tư pháp chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của Bộ, ngành trung ương về công tác PBGDPL. Hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5), hàng năm (trước ngày 20/11) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này đối với các nội dung liên quan đến cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa

giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án, kế hoạch đó.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể
- Thành viên HĐPHPBGDPL tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.Son

Sonnh\KH07. *Sy*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



A handwritten signature in black ink, appearing to be "Nhữ Văn Tâm", written over a long horizontal line.

Nhữ Văn Tâm

**THAM MƯU CHỌN Ý KIẾN CỦA NHÂN DÂN TỈNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN
PHÓ BIÊN CÁC LUẬT, ĐIỀU LỆ QUỐC TẾ CÓ HIỆU LỰC/ĐƯỢC THÔNG QUA TRONG NĂM 2018, 2019**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 18 /KH-UBND ngày 25/02/2019 của UBND tỉnh)

TT	CƠ QUAN CHỦ TRÌ
1	
2	Sở Tư pháp
3	
4	
5	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
6	Sở Giao thông vận tải
7	Sở Tài chính
8	
9	Sở Công Thương
10	
11	
12	Sở Khoa học và Công nghệ
13	
14	Sở Kế hoạch và Đầu Tư
15	
16	Thanh tra tỉnh
17	
18	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
19	Sở Tài Nguyên và Môi trường
20	

21	Luật Quốc phòng (sửa đổi)		Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
22	Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
23	Luật Dân số		Sở Y tế
24	Luật Chăn nuôi		
25	Luật Trồng trọt		
26	Luật Lâm nghiệp		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
27	Luật Thủy lợi		
28	Luật Thủy sản		
29	Luật Đặc xá (SD,BS)		
30	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước		
31	Luật Thi hành án hình sự (SD, BS)		Công an tỉnh
32	Luật An ninh mạng		
33	Luật Công an nhân dân		
34	Các công ước quốc tế		
35	Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương		
36	Pháp luật về cộng đồng ASEAN		Sở Ngoại vụ
37	Các văn bản pháp luật chuyên ngành khác cần định hướng dư luận xã hội hoặc dư luận xã hội quan tâm hoặc theo yêu cầu quản lý nhà nước của cơ quan chủ quản ở Trung ương thuộc chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc tham gia quản lý nhà nước của các Sở, Ban, ngành		Các Sở, ban, ngành